

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2021/HS-ST
Ngày: 15-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Đào

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Quốc Thân

2. Bà Nguyễn Thị Diệu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Hải, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2021/TLST-HS ngày 23-7-2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2021/QĐXXST-HS ngày 31-8-2021, Thông báo tạm dừng mở phiên tòa sơ thẩm số: 12/2021/TB-TA ngày 07-9-2021, Thông báo về thời gian mở lại phiên tòa số: 26/2021/TB-TA ngày 01-10-2021, đối với:

Bị cáo: NGUYỄN TẤN H, sinh ngày 30/3/1997 tại Đồng Nai; Hộ khẩu thường trú/Nơi cư trú: ấp Tân X, xã Bảo B, huyện Cẩm M, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1975 và bà Hồ Thị Thu Tr, sinh năm 1975; Bị cáo là con đầu trong gia đình có 02 anh em. Vợ con: chưa có.

Tiền án:

- Ngày 17/8/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 230/2020/HSST ngày 17/8/2020. Chấp hành xong án phạt tù ngày 01/02/2021.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 25/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/02/2017.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ 07/4/2021 đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:*

1. Chị Hồ Ngọc Thủy T, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Số 293 đường T, khu phố 3, phường Xuân A, thành phố Long K, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

2. Chị Võ Thị Tuyết L sinh năm 1984.

Địa chỉ: 165 Tr, khu phố 2, phường Xuân H, thành phố Long K, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Trần Như H, sinh năm 1987; nơi cư trú: 355 ấp Lò Th, xã Bảo B, huyện Cẩm M, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1975; địa chỉ: ấp Tân X, xã Bảo B, huyện Cẩm M, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tân H là đối tượng không có việc làm ổn định, đã nhiều lần bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 01/02/2021 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống.

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 06/4/2021, H điều khiển xe mô tô Exciter, hiệu Yamaha biển kiểm soát 93E1-031.52 đi theo hướng từ Khu công nghiệp Suối Tr, thành phố Long K đến Phòng khám răng Anh Thủy tại địa chỉ số 239 đường Trần Phú, khu phố 3, phường Xuân An, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Khi đến đây, H để xe mô tô ở ngoài đi vào bên trong, thấy không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, H thấy chiếc máy tính xách tay hiệu Macbook pro của chị Hồ Ngọc Thủy T đang để ở hộc bàn nên đã lấy bỏ vào ba lô và lên xe bỏ đi.

Sau khi trộm cắp được máy tính của chị T, H tiếp tục điều khiển xe mô tô nói trên đến cửa hàng vật liệu xây dựng Minh Tuấn tại số 165, đường Nguyễn Trãi, khu phố 2, phường Xuân Hòa, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Khi tới, Hải giả vờ xem gạch men, đồng thời lấy điện thoại ra chụp lại mẫu, lợi dụng lúc chị Võ Thị Tuyết L, sinh năm 1983 là chủ cửa hàng đi ra ngoài nên đã lén lút lấy trộm 01 máy tính xách tay hiệu Macbook Asus A415AE i5 và nhanh chóng lên xe bỏ đi.

Sau khi lấy trộm được 02 máy tính xách tay này, Hải mang đến cửa hàng điện thoại Hậu Nguyễn, tại ấp Lò Th, xã Bảo B, huyện Cẩm M, tỉnh Đồng Nai do anh Nguyễn Trần Như H1, sinh năm 1987 làm chủ để nhờ bẻ khóa và mật khẩu, khi khởi động máy Macbook Pro thì H không nhớ số “ID” nên anh H1 đã yêu cầu H gửi máy lại để anh H1 bẻ khóa nhưng mất phí, H không đồng ý và mang về nhà cất giấu.

Quá trình điều tra, xác định được H là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh đã bắt khẩn cấp đối với H và khám xét nhà H thu giữ hai máy tính trên.

Tại cơ quan điều tra, ban đầu H thừa nhận hành vi phạm tội của mình nhưng sau đó đã thay đổi lời khai và cho rằng H mua lại 02 máy tính trên từ Thống A X, sinh năm 1997, ngụ tại xã Xuân T, huyện Cẩm M, tỉnh Đồng Nai. Tuy nhiên, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh xác minh điều tra làm rõ lời khai của H là không có căn cứ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 35/HĐĐGTSTTHS, ngày 26/4/2021 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Long Khánh kết luận:

- Một máy tính hiệu Macbook Pro màu xám, đã qua sử dụng, thời điểm ngày 06/4/2021 có giá trị là 19.250.000đ.

- Một máy tính hiệu Macbook Asus A415AE i5, màu bạc, đã qua sử dụng, thời điểm ngày 06/4/2021 có giá trị là 10.800.000đ.

Về vật chứng thu giữ: 01 máy tính hiệu Macbook Pro màu xám và 01 máy tính hiệu Macbook Asus A415AE i5, màu bạc; 01 xe mô tô hiệu Yamaha biển số 93E1-031.52, 01 áo khoác dài tay màu đen, 01 áo thun ngắn tay màu xanh, 01 quần jean màu xám, 01 đôi giày màu đen, đế màu trắng và 03 đĩa VCD.

Đối với 01 máy tính hiệu Macbook Pro màu xám 01 máy tính hiệu Macbook Asus A415AE i5, màu bạc, hiện đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha biển số 93E1-031.52, qua điều tra đã xác minh được biển số xe mô tô này thuộc sở hữu của anh Phạm Duy Bình, sinh năm 1984, ngụ tại thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước, anh Bình đã bán xe này cho người lạ. Tuy nhiên, số khung và số máy của xe mô tô này là của anh Võ RCẩm Tá Lộc ngụ tại thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Do chưa làm rõ được nguồn gốc xe nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh tiếp tục tạm giữ để xác minh, xử lý sau.

Đối với áo khoác dài tay màu đen, 01 áo thun ngắn tay màu xanh, 01 quần jean màu xám, 01 đôi giày màu đen, đế trắng, đây là tang vật vụ án bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên đã chuyển đến Chi cục thi hành án.

Tại Cáo trạng số 83/CT-VKS-LK ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, truy tố bị cáo Nguyễn Tấn H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về vật chứng của vụ án và án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và cho rằng việc bị cáo thay đổi lời khai trong quá trình điều tra là do những người cùng bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Khánh chỉ cho bị cáo khai nhằm trốn tội, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật, thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo không tham gia tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng như sau: Do trong lúc túng quẫn, không làm chủ được hành vi nên khi thấy tài sản đã nảy sinh ý định chiếm đoạt. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Long Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa bị cáo cũng không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại chị Võ Thị Tuyết L, chị Hồ Ngọc Thủy T, người làm chứng anh Nguyễn Trần Như H1 đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên đã có lời khai trong quá trình điều tra, xét thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 06/4/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô Exciter, hiệu Yamaha biển kiểm soát 93E1-031.52 đi theo hướng từ Khu công nghiệp Suối Tre, thành phố Long Khánh đến Phòng khám răng Anh Thủy tại địa chỉ số 239 đường Trần Phú, khu phố 3, phường Xuân An, thành phố Long Khánh. Khi đến đây, bị cáo để xe mô tô ở ngoài đi vào bên trong, thấy không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, Hải thấy chiếc máy tính xách tay hiệu Macbook pro của chị Hồ Ngọc Thủy Tiên đang để ở học bàn nên đã lấy bỏ vào ba lô và lên xe bỏ đi.

Sau khi trộm cắp được máy tính của chị T, H tiếp tục điều khiển xe mô tô nói trên đến cửa hàng vật liệu xây dựng Minh Tuấn tại số 165, đường Nguyễn Trãi, khu phố 2, phường Xuân Hòa, thành phố Long Khánh. Tại đây, bị cáo đã lén lút lấy trộm 01 máy tính xách tay hiệu Macbook Asus A415AE i5 của chị Võ Thị Tuyết L và nhanh chóng lên xe tẩu thoát. Sau đó đưa về nhà cất giữ. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có cơ sở xác định, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng số 83/CT-VKSLK ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo vì muốn có tiền tiêu xài nhưng không phải lao động chính đáng, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội 02 lần trở lên” và “tái phạm” quy định tại điểm g, h khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, sau đó thay đổi lời khai cho rằng không thực hiện hành vi phạm tội như tên. Tuy nhiên, tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra năn nỉ cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, ngoài ra bị cáo có bà nội là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến Hạng Nhất được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[6] Về quyết định hình phạt: Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Khi trở về địa phương, bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm, tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho xã hội mà tiếp tục nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội, điều đó cho thấy bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người biết tuân thủ pháp luật. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bà nội là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến Hạng Nhất được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Biện pháp tư pháp: Bị hại là chị Võ Thị Tuyết L và chị Hồ Ngọc Thủy T đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng:

- Đối với xe mô tô hiệu Yamaha biển số 93E1-031.52, qua điều tra đã xác minh được biển số xe mô tô này thuộc sở hữu của anh Phạm Duy Bình, sinh năm 1984, ngụ tại thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước, anh Bình đã bán xe này cho người lạ. Tuy nhiên, số khung và số máy của xe mô tô này là của anh Võ RCẩm Tá Lộc ngụ tại thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Do chưa làm rõ được nguồn gốc xe nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh tiếp tục tạm giữ để xác minh, xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với áo khoác dài tay màu đen, 01 áo thun ngắn tay màu xanh, 01 quần jean màu xám, 01 đôi giày màu đen, đế trắng, đây là tang vật vụ án bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 03 đĩa VCD là vật chứng vụ án nên được lưu hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội cũng như đề xuất về mức hình phạt đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm a khoản 1 Điều 47; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07-4-2021.

2. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo khoác dài tay màu đen, 01 (một) áo thun ngắn tay màu xanh, 01 (một) quần jean màu xám, 01 (một) đôi giày màu đen, đế trắng. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/7/2021).

3. Buộc bị cáo Nguyễn Tấn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại chị Võ Thị Tuyết L, chị Hồ Ngọc Thủy T được kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Long Khánh;
- CQCSĐT Công an thành phố Long Khánh;
- CQ THAHS Công an thành phố Long Khánh;
- Chi cục THADS thành phố Long Khánh;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Đào

